

Số: 3139/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 29 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chủ trương và phân bổ dự toán kinh phí sửa chữa
tại các trường THPT, PTDTNT tỉnh năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/5/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Theo thống nhất của Chủ tịch UBND tỉnh tại hồ sơ báo cáo giao ban ngày 25/10/2021 và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 499/TTr-UBND ngày 20/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương sửa chữa cơ sở vật chất tại các trường THPT, PTDTNT tỉnh năm 2021, với tổng dự toán: 26.464.420.000 đồng (Hai mươi sáu tỷ, bốn trăm sáu mươi bốn triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng), từ nguồn dự toán chi ngân sách năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tại gạch đầu dòng (-) thứ 15, khoản 2, Mục II, phần B, Phụ lục kèm theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt (trong đó lưu ý: Trường hợp có

nhiều hạng mục thì gộp lại, tổ chức thực hiện 01 gói thầu), thực hiện đúng quy định về hướng dẫn sửa chữa, bảo trì công trình, hiệu quả, đảm bảo mục tiêu đối với danh mục sửa chữa năm 2021; tổng hợp kết quả phê duyệt các báo cáo kinh tế kỹ thuật theo thẩm quyền, gửi Sở Tài chính kiểm tra, phân bổ dự toán, nhập dự toán vào hệ thống Tabmis theo quy định; đồng thời, chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện, quản lý sử dụng kinh phí và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát kế hoạch đầu tư công của ngành giáo dục để kịp thời đề xuất chủ trương đầu tư các công trình cấp bách như: Khu nội trú học sinh Trường THPT Hiệp Đức, Cải tạo khu đất phía trước trường THPT Nguyễn Văn Trỗi, Khu nội trú học sinh Trường THPT Nam Trà My,...; đồng thời, rà soát để loại trừ các công trình, hạng mục đã sửa chữa năm 2021 khỏi kế hoạch đầu tư công để tránh trùng lặp, lãng phí.

- Khẩn trương hướng dẫn, chỉ đạo triển khai lập dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với 03 công trình đề xuất chuyển sang năm 2022 sửa chữa (Trường: THPT Nguyễn Khuyến, PTDTNT Nam Trà My và THPT Huỳnh Thúc Kháng) để có cơ sở kịp thời bố trí dự toán năm 2022 theo quy định.

2. Sở Xây dựng phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đảm bảo nội dung sửa chữa, bảo trì theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính căn cứ chủ trương phê duyệt của UBND tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng trong hướng dẫn thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và có văn bản đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, nhập dự toán vào hệ thống Tabmis theo quy định; theo dõi thanh, quyết toán theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Các Trường THPT, PTDTNT thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (do Sở gửi);
- Lưu: VT, TH, KGVX, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tân



Phụ lục

**TỔNG HỢP DANH MỤC SỬA CHỮA CÁC TRƯỜNG THPT, PTDTNT TỈNH
NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2021
của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên trường	Nội dung sửa chữa	Khái toán	Ghi chú
1	THPT Trần Cao Vân		690	
		Sửa chữa, thay thế cửa sổ, cửa đi dãy phòng học, nhà đa năng bị hư hỏng, sơn sửa tường bị hỏng; sửa chữa, xử lý chống thấm khu hiệu bộ		
2	THPT Trần Quý Cáp		271,65	
		Sửa chữa tường rào phía sau trường		
3	THPT Tiểu La		1.150	
		Sửa chữa các khu vệ sinh học sinh gắn với các khối lớp học dãy 3 tầng 15 phòng và dãy 03 tầng 09 phòng		
4	THPT Hoàng Diệu		1.708	
		Sửa chữa tường rào phía đông; sửa chữa sân trường.		
5	THPT Cao Bá Quát		1.000	
		Sửa chữa khối phòng học phía Bắc		
6	THPT Nguyễn Văn Cừ		299	
		Sửa chữa khu nhà vệ sinh phía Nam.		
7	THPT Nguyễn Thái Bình		600	
		Sửa chữa gia cố lòng mương, đáy mương bị hư hỏng; dặm vá nền sân bê tông; sửa chữa các đoạn tường rào bị hư hỏng, ngã đổ tại khu thể chất.		

8	THPT Nguyễn Dục		1.990	
		Sửa chữa dây phòng học giữa; sửa chữa khu hiệu bộ; sửa chữa khu nhà vệ sinh giáo viên.		
9	THPT Trần Văn Dư		948,65	
		Sửa chữa hội trường		
10	THPT Đỗ Đăng Tuyển		1.161	
		Sửa chữa khu hiệu bộ; sửa chữa mái tôn dây phòng học 6 phòng		
11	THPT Chu Văn An		999	
		Sửa chữa cửa, tường, chống thấm các dây phòng học: phía Bắc, phía Đông, phía Tây, thí nghiệm thực hành, khu hành chính, nhà công vụ và hội trường.		
12	THPT Lê Hồng Phong		839,6	
		Sửa chữa mái vòm đi ra khu vệ sinh học sinh; sửa chữa mái, khung nhà xe học sinh; sửa chữa khu nhà vệ sinh nam, nữ		
13	THPT Hiệp Đức		145	
		Sửa chữa dây 09 phòng bộ môn		
14	THPT Nông Sơn		304	
		Sửa chữa những đoạn tường rào bị hư hỏng.		
15	THPT Phan Châu Trinh		394,6	
		Sửa chữa tường rào phía sau bị nghiêng, ngã đổ		
16	THPT Tố Hữu		1.110,69	
		Sửa chữa tường rào; sửa chữa khu nhà công vụ giáo viên		

17	THPT Nam Trà My		797,11	
		Sửa chữa khu nhà công vụ, khu nội trú giáo viên; sửa chữa sân trường.		
18	THPT Chuyên Nguyễn Bình Khiêm		1.992,78	
		Sửa chữa, thay thế cửa bị hư hỏng khu A, B; sửa trần thạch cao phòng B303; sửa chữa khu vệ sinh giáo viên; sửa chữa, chống thấm khu hành chính, hiệu bộ, thí nghiệm.		
19	THPT Trần Hưng Đạo		496,98	
		Sửa chữa, chống thấm mái sânô dãy hành lang; sửa chữa, thay thế nền gạch hành lang; sửa chữa hệ thống điện, đèn quạt bị hư hỏng tại khối lớp học và dãy thực hành		
20	THPT Trần Phú		1.025,44	
		Sửa chữa, thay thế nền hành lang, nền phòng học, thay thế một số cửa bị hư hỏng của dãy phòng học tầng trệt		
21	THPT Phan Bội Châu		736,34	
		Sửa chữa thay thế đồng bộ hệ thống cửa phía sau dãy phòng học 3 tầng; sửa chữa một số đoạn tường rào bị hư hỏng		
22	THPT Nguyễn Văn Trỗi		541,77	
		Sửa chữa khu nội trú giáo viên		
23	PTDTNT Tĩnh		821,31	
		Sửa chữa khu nhà ăn học sinh		
24	THPT Thái Phiên		1.434	
		Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh; sửa chữa dãy phòng học phía Bắc 2 tầng 14 phòng; sửa chữa khu hiệu bộ		

25	THPT Nguyễn Trãi		1.844	
		Sửa chữa sân trường; sửa chữa khu thí nghiệm thực hành, thư viện; sửa chữa phòng hội đồng		
26	THPT Trần Đại Nghĩa		578,44	
		Sửa chữa, thay thế cửa sổ, cửa chính dãy phòng học giữa; sửa chữa, thay thế tôn dãy 03 phòng học.		
27	THPT Hùng Vương		1.141,1	
		Sửa chữa, thay thế cửa sổ, cửa chính, vách kính dãy phòng học, dãy hiệu bộ, phòng thí nghiệm thực hành.		
28	THPT Khâm Đức		820,52	
		Sửa chữa tường rào, cổng ngõ trường; sửa chữa nhà vệ sinh nữ khu nội trú; sửa chữa khu chế biến thức ăn; sửa chữa sân nền phía sau khu nội trú học sinh nữ		
29	THPT Bắc Trà My		623,44	
		Sửa chữa tường rào, sân khu nội trú học sinh.		
	Tổng cộng		26.464,42	